

Số: /PA-BCH PTDS

An Hải, ngày tháng năm 2025

PHƯỜNG AN
Phòng chống bão số 9 năm 2025 phường An Hải

Thực hiện Công văn số 6767/BCHPTDS ngày 19/9/2025 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố; Công văn số 2417/UBND-TNMT ngày 21/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về chủ động ứng phó với bão RAGASA gần Biển Đông (bão số 9).

Thực hiện Công văn số 555/UBND-KTHT&ĐT ngày 22/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường An Hải về việc chủ động ứng phó bão RAGASA (bão số 9 năm 2025); Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường (viết tắt là Ban Chỉ huy) xây dựng Phương án phòng chống bão số 9 năm 2025 phường An Hải, như sau:

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH DIỄN BIẾN BÃO SỐ 9

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia và các Văn bản chỉ đạo của Trung ương, các Bộ ngành và thành phố:

Cảnh báo diễn biến bão đổi hướng, di chuyển theo hướng Tây Tây Nam đi vào Vịnh Bắc Bộ, mỗi giờ đi được khoảng 20km. Đây là cơn bão được đánh giá có cường độ rất mạnh, còn nhiều diễn biến phức tạp.

- Từ ngày 24/9, vùng biển phía Đông của vịnh Bắc Bộ (bao gồm đặc khu Bạch Long Vĩ) có gió mạnh dần lên cấp 6-7, giật cấp 9. Từ tối và đêm 24/9, khu vực vịnh Bắc Bộ (bao gồm đặc khu Bạch Long Vĩ, đặc khu Cát Hải, vịnh Lan Hạ và đảo Hòn Dấu) gió mạnh dần lên cấp 8-9, sóng biển cao 2,0-4,0m, vùng gần tâm bão đi qua cấp 10-12, giật cấp 14, sóng biển cao 4,0-6,0m; biển động dữ dội.

- Từ gần sáng ngày 25/9, vùng biển ven bờ biển có gió mạnh dần lên cấp 6-7, sau tăng lên cấp 8, vùng gần tâm bão cấp 9-10, giật cấp 12. Các xã/phường nằm sâu trong đất liền của thành phố Hải phòng có gió mạnh cấp 6, giật cấp 8-9. Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão rộng, cần đề phòng nguy cơ xảy ra dông, lốc và gió giật mạnh cả trước và trong khi bão đổ bộ.

- Từ đêm 24/9 đến ngày 26/9, khu vực trong đất liền có mưa vừa, mưa to, lượng mưa phổ biến 80-130mm.

- Nguy cơ cao xảy ra: Ngập lụt vùng trũng thấp ven sông, đô thị, khu vực tập trung dân cư, một số khu vực cánh đồng sản xuất nông nghiệp.

II. HIỆN TRẠNG CÁC TUYẾN ĐỀ TRÊN ĐỊA BÀN

Phường An Hải có tổng số 11,445 km đề, trong đó: đề sông (đề cấp III) 8,945 km; đề cửa sông (đề cấp IV) 2,5 km, cụ thể như sau:

1. Tuyến đê Tả Lạch Tray

- Chiều dài 8,945 km (từ K11,055 đến K20), đầu tuyến tiếp giáp với tuyến đê phường An Dương, cuối tuyến tiếp giáp với tuyến đê nằm trong khu dân cư Tổ dân phố Trang Quan.

- Trên tuyến đê có 09 cống qua đê (Cống Đồng Quan, cống Đào Yêu, cống Cái Độc, cống Tiên Sa II, cống Xích Thổ, cống Hoàng Mai I, cống Hoàng Mai II, cống Hoàng Mai III, cống Trang Quan); có 2,048 km kè (trong đó: kè Xích Thổ 0,168 km; kè Đồng Thái 1,53 km; kè Trang Quan 0,35 km).

- Cao trình đê hiện tại: (+3,8) đến (+4,2). Chiều rộng mặt đê trung bình từ 4-5,5m.

2. Tuyến đê Hữu Tam Bạc

- Chiều dài 2,5 km, trong đó:

+ Đoạn 1: Từ K0 đến K1,5 (đê An Dương) thuộc địa bàn Tổ dân phố An Dương, có chiều dài 1,5 km. Tuyến đê có cao trình thấp trung bình +2,5 đến +3,2m, mặt đê rộng trung bình từ 2-3,5m. Trên tuyến đê có 02 cống qua đê: Cống Ấc Quy, cống Đông.

+ Đoạn 2: Từ K0 đến K1,0 thuộc địa bàn Tổ dân phố An Trang và Tổ dân phố An Dương, có chiều dài 1,0 km, đê kết hợp đường giao thông, là đoạn sông nối giữa hạ lưu sông Lạch Tray và sông Tam Bạc. Tuyến đê có cao trình thấp trung bình +2,5 đến +2,8m, mặt đê rộng trung bình từ 2-2,5m. Trên tuyến đê có 04 cống qua đê: Cống Luồn, cống đường 5 - số 1, cống đường 5 - số 2, cống Nhà máy giấy) và có 1,0 km kè sông.

III. PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ TRỌNG ĐIỂM ĐÊ ĐIỀU XUNG YẾU

1. Xác định các trọng điểm xung yếu

Trên tuyến đê Tả Lạch Tray thuộc địa bàn phường đoạn từ K11,055 đến K20 có một số vị trí xung yếu, tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn, cụ thể:

a) Trọng điểm về kè

- Tuyến kè Trang Quan đoạn từ K18+850 đến K19+200, đê Tả Lạch Tray (thuộc Tổ dân phố Trang Quan), chân kè, mái kè bị hư hỏng toàn bộ, mái sông đứng, lòng sông sâu, dòng chủ lưu áp sát ven đê, nguy cơ rất cao gây mất an toàn cho tuyến đê. Đánh giá hiện trạng là kè xung yếu.

b) Trọng điểm về cống

- Cống Đàm Quan, tại vị trí K11+750, đê Tả Lạch Tray (thuộc Tổ dân phố Đào Yêu), cống xây bằng gạch, cống ngắn, xói lở mang cống, không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ. Đánh giá hiện trạng là cống xung yếu.

- Cống Cái Độc, tại vị trí K13+592, đê Tả Lạch Tray (thuộc Tổ dân phố Hòa Bình), cống ngắn, xói sân tiêu năng, rò mang cống, không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ. Đánh giá hiện trạng là cống xung yếu.

- Cổng Tiên Sa II, tại vị trí K15+113, đê Tả Lạch Tray (thuộc Tổ dân phố Tiên Sa), cổng ngắn, xây dựng từ lâu, không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ. Đánh giá hiện trạng là cổng xung yếu.

- Cổng Hoàng Mai I, tại vị trí K17+213, đê Tả Lạch Tray (thuộc Tổ dân phố Hoàng Mai), cổng cũ, nứt gãy sân tiêu năng phía sông, xói lở đất mang cổng phía sông, không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ. Đánh giá hiện trạng là cổng xung yếu.

c) Trọng điểm về đê

- Đoạn đê Hữu Tam Bạc (từ K0 đến K1,0) thuộc địa bàn Tổ dân phố An Trang và Tổ dân phố An Dương, có chiều dài 1,0 km, đê kết hợp đường giao thông, là đoạn sông nối giữa hạ lưu sông Lạch Tray và sông Tam Bạc. Tuyến đê có cao trình thấp trung bình +2,5 đến +2,8m, mặt đê rộng trung bình từ 2-2,5m. Năm 2005 tuyến đê đã bị tràn nước vào khu dân cư khi có mưa lớn kết hợp triều cường dâng cao. Đánh giá là tuyến đê xung yếu.

2. Phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu

a) Sự cố về đê, kè

**** Giả định tình huống:***

- *Nội dung tình huống:* Đoạn kè Trang Quan đoạn từ K18+850 đến K19+200 đê tả Lạch Tray là đoạn kè bị xô sạt mái, chân kè, hư hỏng nặng. Dòng chủ lưu chảy xiết áp sát vào mái kè gây sạt lở mái kè, khoét sâu vào chân đê, mái đê do bãi sông tại vị trí này rất hẹp. Lũ từ thượng nguồn tiếp tục dâng cao, mực nước ở trên mức báo động III (+2,1m).

- *Sự cố công trình:* Sạt lở kè phía sông đoạn từ K18+850 đến K19+200, chiều dài L= 50 m, sạt lở diễn biến lần sâu vào thân đê, mở rộng về hai phía thượng, hạ lưu.

- Giải pháp kỹ thuật xử lý tiếp theo:

+ Tiếp tục thả đá học, bao tải chứa cát sát chân cung sạt trượt gia cố thêm cho tầng phản áp.

+ Tiếp tục đắp mở rộng đê về phía đồng đến cao trình đỉnh đê gia cố thêm cho tầng đất đắp và thân đê.

- Nhu cầu nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị:

TT	Vật tư, PT, TTB	Khối lượng	Đơn vị	Ghi chú
1	Bao tải (dứa)	2.000	chiếc	Kho dự trữ Hạt QLDD số 3 và Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường, các
2	Đất, cát	500	m ³	
3	Đá học	200	m ³	
4	Rọ thép (2*1*1)	100	chiếc	
5	Áo phao	100	chiếc	

6	Phao tròn	100	chiếc	đơn vị liên quan
7	Ô tô tải 5-10 tấn	05	chiếc	
8	Máy xúc, máy ủi	05	chiếc	
9	Máy phát điện	02	chiếc	
10	Xe rửa, xe kéo	10	chiếc	

- *Bố trí nhân lực:*

Lực lượng tham gia trực tiếp xử lý tại hiện trường bao gồm: Đội xung kích, dân quân tự vệ, Tiểu đoàn 73, Tiểu đoàn thông tin: 165 người, được phân công như sau:

- + Lực lượng đóng đất, cát vào bao tải (dứa) đắp áp trúc đê: 50 người
- + Lực lượng thả đá học, bao đất (cát): 100 người
- + Lực lượng kỹ thuật: 04 người (*Hạt quản lý đê điều số 3 01 người, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị 03 người*).

Ngoài ra còn có các lực lượng của Công an phường, Trạm Y tế phường tham gia ứng cứu sự cố công trình:

- + Lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, điều hành giao thông: 05 người;
- + Lực lượng y tế: 05 người.

b) Sự cố về cống:

*** *Giả định tình huống:***

- *Nội dung tình huống:* Nước lũ lên cao, chênh lệch mực nước giữa thượng, hạ lưu rất lớn, phát hiện ra tình trạng nước thẩm lậu qua đáy cống gây nên mạch sủi phía hạ lưu cống, rất nguy hiểm đến an toàn của cống và đê.

- *Sự cố công trình:* Hiện tượng rò từ mang cống phía thượng lưu qua vùng tiếp giáp giữa đê và cống vào khe nứt gãy thân cống phát triển mạnh; thân đê bị xói mạnh gây sụt lở thân đê; rò nước mạnh qua cống, cánh cống có nguy cơ bị biến dạng, vỡ bục.

- *Giải pháp kỹ thuật xử lý:*

+ Đóng hạ cánh cống, thả phai gỗ dự phòng phía sông và phía đồng, xử lý kín khít trước khi đắp hoành triệt. Hoành triệt cửa cống bằng đất đắp và bao tải đất.

+ Đắp tôn cao, mở rộng đất hoành triệt khu vực cửa cống phía sông bằng bao tải đất; gia cố chân mái ngoài bằng rọ thép đá học.

+ Đóng cống điều tiết dâng cao mực nước hạ lưu, giảm chênh lệch áp lực.

+ Chèn đất, bao tải đất trong cánh phai phía đồng để nâng cao mực nước trong cống, làm giảm chênh áp và hạn chế xói lở thân đê.

+ Yêu cầu kỹ thuật: Sau khi xử lý xong, cống ổn định.

- Nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị:

TT	Vật tư, PT, TTB	Khối lượng	Đơn vị	Ghi chú
1	Cọc tre	1.000	chiếc	Kho dự trữ Hạt QLDD Nam Lạch Tray và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường, các đơn vị liên quan
2	Đất, cát đen	300	m ³	
3	Rọ thép (2*1*1)	30	chiếc	
4	Đá hộc	50	m ³	
5	Bao tải (dứa)	1.000	chiếc	
6	Dây thép 3mm	10	kg	
7	Áo phao	50	chiếc	
8	Phao tròn	50	chiếc	
9	Cuốc, xẻng	50	chiếc	
10	Máy phát điện	01	chiếc	
11	Biển báo sự cố	02	chiếc	
12	Ô tô tải 5-10 tấn	04	chiếc	
13	Máy xúc	02	chiếc	
14	Xe rửa, xe kéo	05	chiếc	

- Bố trí lực lượng:

Lực lượng tham gia trực tiếp xử lý tại hiện trường bao gồm: Đội xung kích, dân quân tự vệ phường, Tiểu đoàn 73, Tiểu đoàn thông tin: 105 người, được phân công như sau:

- + Lực lượng đóng đất, cát vào bao tải (dứa) đắp áp trúc đê: 60 người
- + Lực lượng thả bao đất (cát), rom rạ: 32 người
- + Lực lượng kỹ thuật: 05 người (*Công ty TNHH MTV KTCTTL An Hải 03 người, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị 02 người*).

Ngoài ra còn có các lực lượng của Công an phường, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế phường tham gia ứng cứu sự cố công trình:

- + Lực lượng an ninh trật tự, điều hành giao thông: 05 người;
- + Lực lượng y tế: 03 người.

*** Địa điểm, đơn vị dự kiến cung cấp sử dụng vật tư, phương tiện:**

+ Bãi lấy cát: Sử dụng cát tại các bãi cát rên địa bàn phường (Tổ dân phố Hòa Bình, Tổ dân phố Trang Quan).

+ Bãi lấy đất: Bố trí tại các cánh đồng gần tuyến đê, gần các khu vực xung yếu trọng điểm để thuận tiện cho công tác xử lý sự cố.

+ Đá học: Tại bãi tập kết vật tư dự trữ của thành phố (khu vực gần công Trạm Bạc, đê Tả Lạch Tray - do Hạt quản lý đê điều Nam Lạch Tray quản lý).

+ Rọ thép: Đề xuất hỗ trợ từ kho vật tư dự phòng của thành phố.

+ Cọc tre: 2.000- 4.000 chiếc (Hợp đồng với Cửa hàng bán cọc tre tại Tổ dân phố Kiều Đông).

+ Bao tải (dứa): 2.000 chiếc (trong đó: 1.000 chiếc bố trí tại kho dự trữ vật tư của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường và 1.000 chiếc hợp đồng với các Cửa hàng trên địa bàn).

+ Áo phao: 50 chiếc (bố trí tại kho dự trữ vật tư của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường).

+ Phao tròn: 100 chiếc (bố trí tại kho dự trữ vật tư của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường).

+ Mai, cuốc, xẻng: 50 chiếc (bố trí tại kho dự trữ vật tư của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường).

+ Máy phát điện: 02 chiếc (Hợp đồng với Cửa hàng cho thuê máy phát điện trên địa bàn).

+ Cưa máy: 02 chiếc (Hợp đồng với Cửa hàng cho thuê cưa máy trên địa bàn).

- *Phương tiện vận chuyển vật tư:*

+ Xe ô tô tải (5-10 tấn): 05-10 chiếc (Hợp đồng huy động của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường).

+ Máy xúc, ủi: 05-10 chiếc (Hợp đồng huy động của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường).

- ***Đường vận chuyển:*** Dọc tuyến đường đê Tả Lạch Tray, Hữu Tam Bạc và các tuyến đường nhánh kết nối với tuyến đê trên địa bàn.

- *Thông tin liên lạc:*

+ Đ/c Phạm Văn Sinh - Phó Chủ tịch TT UBND phường, Phó Trưởng ban TT BCH PTDS. Số điện thoại: 0973795586.

+ Đ/c Nguyễn Văn Linh - Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phó Trưởng ban BCH PTDS. Số điện thoại: 0935213989.

+ Đ/c Lê Quốc Hùng - Phó Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. Số điện thoại: 0834400678.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHỐNG NGẬP ÚNG

1. Xác định khu vực vùng ứng trọng điểm (có nguy cơ ngập úng khi xảy ra mưa lớn kéo dài)

Qua công tác kiểm tra, rà soát, cập nhật số liệu, dữ liệu phân tích, để xác định chi tiết thời điểm, khu vực, phạm vi, quy mô ảnh hưởng gây ngập, thời gian ngập lụt; kinh nghiệm thực tiễn trong công tác phòng, chống lụt bão, ứng phó với mưa lớn, bão lũ, triều cường trong những năm qua, xác định một số khu vực có nguy cơ xảy ra ngập úng trên địa bàn phường, như sau:

Tổng diện tích vùng ứng trọng điểm: **127,65 ha.**

- Tổ dân phố Kiều Đông + Tiên Sa: 13,5 ha.
- Tổ dân phố Hoàng Mai: 13,85 ha (Khu Cửa Đình, Khu giáp Chung cư Hoàng Mai).
- Tổ dân phố Tê Chử + Bạch Mai: 28,2 ha (Giáp Khu tái định cư chất thải rắn).
- Tổ dân phố Kiến Phong: 13,8 ha (Cánh đồng giáp đường Nguyễn Trường Tộ, ...).
- Tổ dân phố Minh Kha: 32,8 ha (Cánh đồng trồng hoa cây cảnh Minh Kha).
- Tổ dân phố Vĩnh Khê: 10,5 ha (Khu vực giáp Bệnh Việt Tiệp II).
- Tổ dân phố An Dương: 15 ha (Khu vực Cánh đồng thôn An Dương).

2. Các công trình trọng điểm phòng chống ngập úng

- Các công trình cống dưới đê: Cống Cái Tắt (Tổ dân phố Cái Tắt), cống Luồn (Tổ dân phố An Trang), cống Đông (Tổ dân phố An Dương), cống Hoàng Mai I, II, II (Tổ dân phố Hoàng Mai), cống Tiên Sa (Tổ dân phố Tiên Sa), cống Xích Thổ (Tổ dân phố Xích Thổ), cống Đào Yêu, cống Đồng Quan (Tổ dân phố Đào Yêu).
- Các công trình kênh trục chính: Kênh An Kim Hải (nhánh 1, nhánh 2), kênh Đặng Quốc Hồng, kênh Hà Liên.

3. Giải pháp phòng chống úng và khắc phục hậu quả

a) Vận hành các công trình thủy lợi để tháo tiêu, chống úng

- Khơi thông các điểm ách tắc trên các tuyến kênh để thu gom nước ra các tuyến kênh trục chính như: Kênh An Kim Hải (nhánh 2), kênh Đặng Quốc Hồng, kênh Hà Liên.
- Tranh thủ nước thủy triều xuống mở các cống dưới đê: Cống Cái Tắt, Tiên Sa II, Xích Thổ, Đào Yêu, Đồng Quan, Hoàng Mai I, II, III, Cống luồn để tiêu thoát nước từ các kênh trục.

b. Dự kiến trạm bơm dã chiến phục vụ chống úng

Bên cạnh vận hành các tuyến kênh tiêu thoát nước, sử dụng các máy bơm dã chiến của Công ty TNHH MTV KTCTTL An Hải, các HTX và các hộ dân để nhanh chóng tiêu thoát nước trong khu vực sản xuất trồng trọt ra hệ thống kênh trục chính.

c. Kế hoạch nhân lực, vật tư, trang thiết bị phục vụ tiêu úng

** Đối với Công ty TNHH MTV KTCTTL An Hải:*

- Nhân lực: Công ty bố trí tại các cống, trạm bơm dã chiến gồm: 03 công nhân lao động/1 công trình để chủ động vận hành tiêu thoát nước khi có mưa lớn xảy ra.

+ Chuẩn bị trang phưng tiện, trang thiết bị, vật tư như: bao tải, mai, cuốc xẻng, cát đen, cọc tre, cánh phai,... tập kết tại kho và các vị trí gần trọng điểm xung yếu, sẵn sàng thực hiện công tác phòng chống úng lụt; hợp đồng với đơn vị cung cấp cọc tre, phên tre, cát đen,... sẵn sàng cung cấp kịp thời phục vụ công tác phòng chống mưa bão.

** Đối với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường:*

- Chủ động sẵn sàng bố lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, hậu cần theo phương châm “bôn tại chỗ”, tổ chức thực hiện Phương án phòng chống bão số 9 theo Phương án được duyệt.

V. PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TIẾT GIAO THÔNG

1. Công tác đảm bảo giao thông trên các tuyến đường trước trong và sau bão

- Về nhân lực: Khi có tình huống xảy ra, giao lực lượng dân quân tự vệ, an ninh trật tự cơ sở và Nhân dân tại các Tổ dân phố dọc trên các tuyến đường trên địa bàn phường đảm bảo thông xe nhanh nhất.

- Về máy móc, thiết bị, phương tiện: Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chuẩn bị 02 máy cưa, 02 ô tô tải, cù lèo, thang tre.

Trong trường hợp với khối lượng cây đổ lớn, huy động bổ sung nhân lực, máy móc, thiết bị, phương tiện của các tổ chức, cá nhân đến hỗ trợ để đảm bảo thông tuyến nhanh nhất.

2. Công tác phối hợp

- Trên các tuyến đường Quốc lộ, Tỉnh lộ: Thực hiện quy chế phối hợp, làm việc với các đơn vị quản lý đường bộ, cây xanh khi có tình huống xảy ra đề nghị phối hợp với địa phương để khắc phục.

- Trên các tuyến đường giao thông thuộc phường quản lý: Các lực lượng dân quân tự vệ, an ninh trật tự cơ sở và Nhân dân tại các Tổ dân phố dọc trên các tuyến đường phối hợp khắc phục đảm bảo thông tuyến nhanh nhất.

VI. TỔ CHỨC CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH

1. Tổ chức chỉ huy tại hiện trường, hướng dẫn kỹ thuật xử lý sự cố

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường đảm bảo sự nhất quán trong chỉ huy, chỉ đạo sẵn sàng ứng phó với các tình huống sự cố bão số 9 có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đồng chí Chủ tịch UBND phường - Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường chỉ huy, điều hành chung các sự cố trên địa bàn phường;

- Đồng chí Phó Chủ tịch TT UBND phường - Phó Trưởng ban TT Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường trực tiếp chỉ huy tại hiện trường; huy động, hiệp đồng với các lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ phường tham gia ứng cứu hộ đê.

- Đồng chí Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường tham mưu cho Trưởng ban, Phó Trưởng

ban về xây dựng kế hoạch thực hiện, tổng hợp nắm bắt tình hình chung công tác chuẩn bị của địa phương, tham mưu về chuyên môn trong quá trình thực hiện bảo vệ trọng điểm xung yếu; về huy động vật tư, phương tiện cần thiết trong xử lý các tình huống, bảo vệ các trọng điểm xung yếu.

- Đồng chí Lãnh đạo Hạt quản lý đề điều Nam Lạch Tray tham mưu đề xuất thành phố xuất cấp vật tư dự trữ phòng chống thiên tai cho công tác xử lý sự cố, hướng dẫn kỹ thuật xử lý sự cố.

- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường, cùng với các phòng, ban, đơn vị liên quan chỉ đạo, tổ chức các lực lượng xung kích, dân quân tự vệ,... trực tiếp tham gia ứng cứu hộ đề trên địa bàn được phân công phụ trách.

2. Phương án huy động nhân lực, vật tư, phương tiện

a) Nhân lực

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong công tác phối hợp, hiệp đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng chống bão.

- Ban Chỉ huy quân sự phường chịu trách nhiệm huy động lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, hiệp đồng với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn, ngoài ra đề xuất sự hỗ trợ từ lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng xung kích các phường lân cận. Trong trường hợp cần thiết, đề xuất chi viện lực lượng từ thành phố.

- Lực lượng Công an phường triển khai thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, huy động lực lượng tham gia phòng chống bão, điều hành giao thông khi có tình huống sự cố xảy ra.

b) Vật tư, phương tiện, trang thiết bị

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường chỉ đạo thực hiện công tác chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị gần khu vực trọng điểm để sẵn sàng tham gia xử lý sự cố, bố trí mặt bằng khu vực tập kết đảm bảo việc tập kết lực lượng, vật tư, phương tiện được thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ khi xử lý sự cố xảy ra.

- Đá hộc, rọ thép, bao tải và một số chủng loại vật tư khác Hạt quản lý đề điều Nam Lạch Tray quản lý xuất cấp (kho vật tư dự phòng của thành phố); lực lượng bốc xếp, vận chuyển do Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường bố trí đảm nhiệm.

3. Công tác đảm bảo thông tin liên lạc

- Hệ thống thông tin (điện thoại cố định, di động) của tổ chức, cá nhân Ban Chỉ huy các cấp.

- Bố trí lực lượng các phòng, đơn vị sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đưa truyền tin chỉ đạo, điều hành bằng hình thức trực tiếp khi tình huống hệ thống viễn thông bị sự cố gián đoạn

4. Công tác điều hành giao thông ra, vào khu vực sự cố

Chỉ huy điều hành giao thông do lực lượng Công an phường đảm nhiệm: đặt biển báo, biển chỉ dẫn, hướng dẫn các phương tiện đi theo các đường công vụ lên đê và tiếp cận khu vực xảy ra sự cố:

- Đối với tình huống sự cố đê, kè Trang Quan: Xe cơ giới từ Đường Nguyễn Văn Linh (gần chân cầu An Dương 1) đi lên đê Tả Lạch Tray đến vị trí có sự cố.

- Đối với tình huống sự cố tràn nước đê Hữu Tam Bạc: Xe cơ giới từ Đường Nguyễn Văn Linh (gần chân cầu An Dương 1) đi lên đê Hữu Tam Bạc đến vị trí có sự cố.

- Đối với tình huống sự cố về cống: Ngoài đi bằng đường bộ kết nối với các tuyến đê, các phương tiện thủy có thể cơ động từ các bến thủy trên sông Lạch Tray vào kênh thượng lưu cống.

5. Công tác hậu cần

- Các đơn vị quản lý kinh doanh điện trên địa bàn ưu tiên đảm bảo việc chiếu sáng cho hoạt động của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PTDS phường. Trong trường hợp mất điện có phương án dự phòng bằng máy phát điện đủ công suất.

- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Trạm Y tế, Trung tâm Y tế, các Bệnh viện đảm nhiệm việc dự phòng cung cấp đủ thuốc men, dụng cụ y tế, sẵn sàng ứng cứu khi có tình huống xảy ra.

- Các hộ dân khu vực ven tuyến đê Tả Lạch Tray, Hữu Tam Bạc chủ động tích trữ lương thực, thực phẩm; các Tổ dân phố, các phòng ban đơn vị phối hợp triển khai phương án hỗ trợ các hộ dân trong trường hợp cần thiết.

6. Tổ chức và chế độ tuần tra canh gác

Lực lượng tuần tra canh gác đê được tổ chức từ 3-5 người, gồm: Các đồng chí Chuyên viên Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Hạt quản lý đê điều, Công ty TNHH MTV KTCTTL An Hải, Tổ trưởng Tổ dân phố./.

Nơi nhận:

- BCH PTDS Thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- BCH PTDS phường;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL An Hải;
- Hạt quản lý đê điều Nam Lạch Tray;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị phường;
- Cấp ủy chi bộ, các Tổ dân phố;
- Trung tâm sự nghiệp công phường;
- Đài Phát thanh phường;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, BCH.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Phạm Văn Sinh**